

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12/6/2023

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Trường Chinh

2. Ông Phạm Minh Bạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, địa chỉ: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Tấn M, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị H vắng mặt, có đơn xin vắng mặt;

Anh M vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/7/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 02/11/2022 các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:*

Chị và anh Phan Tấn M tìm hiểu, yêu thương nhau gần một năm, được hai bên gia đình đồng ý và tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau gần một tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm về mọi mặt, anh M thường xuyên nhậu về gây gổ với chị nên mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng. Vợ chồng ly thân từ tháng 01/2014 đến nay, không quan tâm liên lạc gì với nhau. Nay tình cảm giữa chị và anh M không còn, chị yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn anh Phan Tấn M.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Phan Tấn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc cũng như gửi văn bản trình bày ý kiến của mình.

** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không tham gia quá trình giải quyết vụ án nên vi phạm Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phan Tấn M.

+ Về con chung, tài sản chung, nợ chung nguyên đơn trình bày không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã thụ lý đơn khởi kiện đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền, giải quyết vụ án trong thời hạn luật định. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phan Tấn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do

đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Phan Tấn M kết hôn vào ngày 04/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Do đó, quan hệ hôn nhân chị H và anh M là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa chị H và anh M có xảy ra mâu thuẫn. Chị H cho rằng không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm về mọi mặt, anh M thường xuyên nhậu về gây gổ với chị. Anh M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo để anh M đến làm việc, tham gia phiên hòa giải nhưng anh M không đến, không thể hiện thiện chí để Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh chị về đoàn tụ chung sống. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị H và anh M là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Hoàng Thị H yêu cầu ly hôn anh Phan Tấn M là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị H trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phan Tấn M.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị H trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003566 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Minh Vương

